

Số: **495** /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **28** tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Bến xe huyện Đắk Song
của Hợp tác xã vận tải, dịch vụ Đắk Song**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư;

Xét hồ sơ của Hợp tác xã vận tải, dịch vụ Đắk Song và đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 68/BC-SKH, ngày 22 tháng 3 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp thuận nhà đầu tư: **Hợp tác xã vận tải, dịch vụ Đắk Song.**

- Giấy chứng nhận đăng ký Hợp tác xã số 630307000009, do Phòng Tài chính - Kế hoạch, UBND huyện Đắk Song cấp lần đầu ngày 20/01/2017.

- Trụ sở chính: Tổ dân phố 2, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- Người đại diện theo pháp luật của công ty:

Họ tên: Phan Tiến Dũng Giới tính: Nam

Sinh ngày: 12/5/1963 Quốc tịch: Việt Nam.

Chứng minh nhân dân số: 240582893

Ngày cấp: 26/02/2003 Nơi cấp: Công an tỉnh Đắk Lắk.

Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố 2, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

Chỗ ở hiện tại: Tổ dân phố 2, thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

Vốn điều lệ: 2.100.000.000 VND (Hai tỷ, một trăm triệu đồng).

Thực hiện dự án đầu tư với các nội dung sau:

Điều 1. Nội dung dự án đầu tư:

1. Tên dự án: Bến xe huyện Đắk Song.

2. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Đức An, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

3. Mục tiêu và quy mô dự án:

- Xây dựng bến xe đạt chuẩn theo quy định nhằm phục vụ việc đón, trả hành khách và các dịch vụ hỗ trợ vận tải hành khách công cộng.

- Đáp ứng nhu cầu về dịch vụ vận tải hành khách và hàng hóa của các doanh nghiệp, cá nhân hoạt động kinh doanh dịch vụ vận tải.

4. Quy mô dự án: Bến xe khách loại 4.

5. Diện tích đất sử dụng: 4.181,6 m².

6. Vốn đầu tư: 3.200.000.000 đồng (*Ba tỷ, hai trăm triệu đồng*); trong đó, vốn tự có: 1.920.000.000 đồng và vốn huy động: 1.280.000.000 đồng.

7. Thời hạn thực hiện của dự án: 50 năm.

8. Tiến độ thực hiện dự án: Dự án đầu tư, xây dựng và đi vào hoạt động Quý I/2018.

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư:

Dự án thuộc danh mục ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư thực hiện trên địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (ban hành kèm theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ).

1. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp:

- Được áp dụng thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn 15 (mười lăm) năm đối với thu nhập của doanh nghiệp (theo quy định tại khoản 1, Điều 15, Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ);

- Được miễn thuế 4 (bốn) năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 (chín) năm tiếp theo đối với thu nhập của doanh nghiệp kể từ khi có phát sinh thu nhập chịu thuế (theo quy định tại khoản 1, Điều 16, Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ).

2. Ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất: Được miễn tiền thuê đất cho cả thời hạn thực hiện dự án (Khoản 1, Điều 19 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ).

Điều 3. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án: Để được hưởng các ưu đãi nêu trên, Nhà đầu tư phải thực hiện đúng và đầy đủ các điều kiện theo tiến độ thực hiện dự án đã đăng ký và theo các quy định của pháp luật có liên quan.

- Quá thời hạn 12 tháng, kể từ ngày được chấp thuận chủ trương, Nhà đầu tư không triển khai thực hiện dự án theo quy định thì sẽ bị thu hồi chủ trương đầu tư, mọi phí tổn (nếu có) Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm, UBND tỉnh Đắk Nông không xem xét giải quyết.

Điều 4. Các biện pháp hỗ trợ Nhà đầu tư:

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn nhà đầu tư trình tự thủ tục liên quan đến bảo vệ môi trường, thủ tục đất đai theo quy định hiện hành.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn Nhà đầu tư trình tự, thủ tục thực hiện đầu tư; theo dõi tiến độ thực hiện dự án, định kỳ hàng quý gửi báo cáo tình hình thực hiện dự án và tham mưu cho UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 6. Quyết định này được lập thành 03 bản gốc; 01 bản cấp cho Nhà đầu tư, 01 bản gửi Cơ quan đăng ký đầu tư và 01 bản được lưu tại Cơ quan quyết định chủ trương đầu tư và các bản chính gửi cho các đơn vị có liên quan như nơi nhận của văn bản này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: KHĐT, GTVT, XD, TNMT;
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND huyện Đắk Song;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Hành chính công tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, TH, CN, KHTH-VB.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Bốn